**Phân tích Chí khí Anh Hùng – Mẫu 7**

Nếu Kim Trọng là một người thư sinh đèn sách hiếu học thì Từ Hải là một người anh hùng với khí phách hiên ngang. Từ Hải là người đã cứu Thúy Kiều thoát khỏi cảnh sống nhơ nhớp, ô nhục khi nàng rơi vào lầu xanh lần thứ hai. Hai người chung sống với nhau rất hạnh phúc nhưng do Từ Hải muốn có được sự nghiệp lớn lao nên đã từ biệt Thúy Kiều ra đi. Ý chí, quyết tâm ấy của chàng được thể hiện qua đoạn trích "Chí khí anh hùng" nằm trong tác phẩm "Truyện Kiều" của Nguyễn Du.

Đoạn trích này nằm ở vị trí câu 2213 đến câu 2230 thể hiện lí tưởng về người anh hùng của tác giả. Bốn câu thơ đầu của đoạn trích đã thể hiện khát vọng lên đường vì sự nghiệp của Từ Hải:

*"Nửa năm hương lửa đương nồng*
*Trượng phu thoắt đã động lòng bốn phương*
*Trông vời trời bể mênh mang*
*Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng rong".*

Trong lúc tình yêu và hạnh phúc vợ chồng đang nồng đượm, yên ấm, Từ Hải quyết chí ra đi, rời xa người vợ tài sắc để thực hiện lí tưởng nam nhi của mình. Nam nhi trong xã hội xưa muốn được công nhận thì phải có công danh, sự nghiệp, có được những công trạng lớn lao. Chẳng vậy mà Nguyễn Công Trứ từng viết:

*"Chí làm trai nam bắc tây đông,*
*Cho phỉ sức vẫy vùng trong bốn bể".*

Từ Hải là một đấng nam nhi muốn "vẫy vùng" nên đã "động lòng bốn phương". Chàng là người có ý chí lập công danh, sự nghiệp lớn. Động từ "thoắt" vừa thể hiện một trạng thái nhanh chóng vừa thể hiện sự dứt khoát, kiên quyết của Từ Hải. Tác giả Nguyễn Du đã đặt người anh hùng vào tình thế khó xử khi một bên là hạnh phúc vợ chồng chốn khuê phòng như một cám dỗ còn một bên là không gian rộng lớn thỏa sức thể hiện tráng trí bốn phương. Không làm bạn đọc thất vọng, bậc trượng phu ấy đã lựa chọn con đường theo đuổi hoài bão, lí tưởng cuộc đời mình. Nguyễn Du đã thể hiện sự trân trọng nhân vật Từ Hải khi gọi chàng là "trượng phu" - người nam nhi có chí lớn, là bậc anh hùng trong thiên hạ. Dù cuộc sống vợ chồng còn nhiều lưu luyến, vẻ đẹp khiến "hoa ghen", "liễu hờn" của người vợ Thúy Kiều còn níu bước chân người anh hùng nhưng Từ Hải vẫn quyết lên đường chinh chiến để thực hiện khát vọng "vẫy vùng trong bốn bể" mà không một chút do dự, phân vân. Một con người "Dọc ngang nào biết trên đầu có ai" như Từ Hải muốn thỏa sức tung hoành khắp thiên hạ cũng là điều dễ hiểu. Hình ảnh Từ Hải ra đi một mạch cùng thanh gươm trên yên ngựa trong cõi "trời bể mênh mang" thật oai phong, lẫm liệt. Những hạnh phúc cá nhân riêng tư không thể làm chùn bước chân của người anh hùng. Từ Hải "không phải là người một nhà, một họ, một xóm, một làng, mà là người của trời đất, của bốn phương" (Hoài Thanh). Chàng đối diện với trời đất, vũ trụ bằng một tâm thế đầy chủ động.

Cuộc chia ly nào cũng gắn với nỗi buồn, những giọt nước mắt và cuộc chia ly của Thúy Kiều - Kim Trọng cũng không ngoại lệ:

*"Nàng rằng: Phận gái chữ tòng*
*Chàng đi thiếp cũng một lòng xin đi"*

Nho giáo đã quy định người phụ nữ phải tuân theo luật "tam tòng": ở nhà theo cha, xuất giá theo chồng, chồng chết theo con. Thúy Kiều đã khéo léo nhắc đến luật lệ của đạo Nho để xin đi theo chồng. Trong lúc "hương lửa đương nồng", nàng không muốn phải chịu cảnh xa cách, chia lìa với Từ Hải - một người chồng nhưng đồng thời cũng là một người ân nhân cứu mạng Kiều thoát khỏi chốn lầu xanh. Nàng muốn được theo chồng, muốn nâng khăn sửa túi và cùng chồng sẻ chia những khó khăn trong cuộc đời. Mong muốn ấy vô cùng chính đáng bởi lẽ nữ nhi lấy chồng thì phải theo chồng. Dù phải chịu những vất vả, gian nan thì Kiều cũng nguyện một lòng ở bên Từ Hải. Nhưng với nghĩa khí của một bậc quân tử, Từ Hải đã đáp lại rằng:

*"Từ rằng: Tâm phúc tương tri*
*Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình?*
*Bao giờ mười vạn tinh binh*
*Tiếng chiêng dậy đất bóng tinh rợp đường.*
*Làm cho rõ mặt phi thường*
*Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia"*

Hai người đã hiểu rõ lòng dạ của nhau đến mức sâu sắc vậy tại sao Kiều vẫn "chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình". Đó là lời trách cứ Thúy Kiều tuy là tri âm tri kỉ mà tại sao lại không thấu hiểu cho hành động của Từ Hải. Đồng thời đó cũng là lời động viên, khuyên nhủ Thúy Kiều vượt qua những trắc trở trước mắt để hướng về tương lai tốt đẹp sau này và mong muốn nàng đừng quá lo lắng cho mình. Từ Hải thuyết phục, hứa hẹn với Thúy Kiều bằng tình cảm chân thành, sâu nặng. Từ Hải ra đi lập sự nghiệp, công danh đến khi trở thành một con người xuất chúng, phi thường và nắm giữ trong tay "mười vạn tinh binh"thì chàng sẽ quay trở về rước Kiều "nghi gia" bằng những hình thức lễ nghi trang trọng. Vợ chồng đoàn tụ trong âm thanh rộn rã của "tiếng chiêng dậy đất" và khung cảnh ngập tràn bóng cờ trên các con đường.

Để từ chối khéo léo mong muốn của Thúy Kiều, Từ Hải đã sử dụng những lời lẽ đầy sức thuyết phục:

*"Bằng nay bốn bể không nhà*
*Theo càng thêm bận biết là đi đâu?*
*Đành lòng chờ đó ít lâu*
*Chầy chăng là một năm sau vội gì!"*

Chàng từ chối mong muốn của Thúy Kiều là vì nàng sẽ làm bận lòng mình hay thật tâm chàng không muốn người vợ của mình phải chịu những khổ cực, vất vả? Đối với đấng nam nhi, việc coi bốn bể là nhà là lẽ thường tình nhưng đối với phận nữ nhi như Thúy Kiều thì việc đó không hề dễ dàng và rất khó thích nghi. Có lẽ vì những lí do trên mà Từ Hải khuyên Kiều "đành lòng" chờ đợi ngày chàng thành công trở về. Một năm chờ đợi không phải thời gian quá dài nhưng nó lại thể hiện chí khí,lòng quyết tâm cao độ của người anh hùng Từ Hải. Việc gây dựng sự nghiệp, công danh không phải là chuyện ngày một ngày hai mà đó còn là chuyện của cả đời người nhưng Từ Hải lại hứa với Thúy Kiều sẽ đạt được công danh sau một năm nữa. Phải là người có quyết tâm cao độ, tin vào khả năng của bản thân thì mới có lời hứa như vậy.

Nếu cuộc chia tay của đôi vợ chồng trong "Chinh phụ ngâm" được Đặng Trần Côn miêu tả:

*"Nhủ rồi tay lại cầm tay*
*Bước đi một bước giây giây lại dừng"*

thì cuộc chia tay của Từ Hải và Thúy Kiều trong đoạn trích "Chí khí anh hùng" được Nguyễn Du miêu tả với sự dứt khoát:

*"Quyết lời dứt áo ra đi*
*Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi".*

Người xưa có câu anh hùng khó qua ải mĩ nhân nhưng với khát vọng lớn lao của con người đầu đội trời chân đạp đất thì ải mĩ nhân không làm khó được Từ Hải. Hành động "dứt áo ra đi" của chàng thể hiện thái độ dứt khoát, không chút tơ vương, vướng bận chuyện cá nhân. Theo truyện ngụ ngôn trong sách Trang Tử, "chim bằng là giống chim rất lớn, đập cánh làm động nước trong ba ngàn dặm, cưỡi gió mà bay lên chín ngàn dặm. Chim bằng trong thơ văn thường tượng trưng cho khát vọng của người anh hùng có bản lĩnh phi thường, khát khao làm nên sự nghiệp lớn". Tư thế ra đi của Từ Hải được thể hiện qua hình ảnh ẩn dụ chim bằng thật oai phong và có sức mạnh phi thường. Đó là cái nhìn thể hiện tâm hồn lãng mạn của một nhà thơ trung đại.

"Chí khí anh hùng" đã miêu tả cuộc chia ly giữa "trai anh hùng" và "gái thuyền quyên" đầy dứt khoát nhưng nổi bật lên trong đoạn trích là chí khí của người anh hùng Từ Hải. Đó là tính cách hiên ngang, ngay thẳng của bậc "trượng phu" trong thiên hạ. Nhân vật này được Nguyễn Du xây dựng bằng bút pháp ước lệ tượng trưng cùng với ngôn ngữ hàm súc, mang tính biểu đạt cao. Đây cũng là yếu tố góp phần tạo nên sự thành công trong nghệ thuật khắc họa nhân vật của tác giả. Từ Hải xứng đáng là bậc nam nhi "vẫy vùng trong bốn bể", không vì "hương lửa đương nồng" mà chùn chân, nhụt chí.